

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2022/HS-ST**

Ngày 09 - 12 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N , TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chảo Phù Hiền và ông Khoàng Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N , tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N , tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 05/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 14/11/2022 đối với bị cáo:

Phàng A S; Sinh năm 1976, tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản N4, xã N, huyện N , tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phàng A M, sinh năm 1961 và con bà: Vàng Thị D, sinh năm 1962; Bị cáo có vợ là Giàng Thị S, sinh năm 1987 và có 04 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 19/6/2022 tại Công an huyện N cho tới nay, có mặt.

Nhân thân: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện N , tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số: 69/2017/HSST ngày 08/9/2017. Ngày 24/11/2019 chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương, đã được xóa án tích.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 19/6/2022 Phàng A S cầm theo số tiền 700.000 đồng, một mình đi bộ từ nhà ở bản N4, xã N, huyện N lên khu vực bản Nậm Chăn để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực bản c, xã N Phàng A S gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 60 tuổi, không biết tên tuổi và địa chỉ ở đâu. Phàng A S đã hỏi và mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng giấy ni lông màu trắng với giá 700.000 đồng. Phàng A S cầm gói ma túy vừa mua được cất giấu vào túi áo bên trái đang mặc rồi đi bộ quay về nhà. Hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày khi Phàng A S đang đi bộ về đến khu vực bản H 3, xã N, huyện N thì bị tổ công tác Công an xã N đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroine được gói bằng giấy ni lông màu trắng có khối lượng 2,62 gam.

Ngày 20/6/2022 Công an huyện N đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với vật chứng thu giữ của Phàng A S có khối lượng là 2,62 gam và trích toàn bộ gửi giám định.

Bản kết luận giám định số: 896/KL-PC09, ngày 28/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ của Phàng A S gửi đến giám định là chất ma túy. Loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 55/CT-VKSNP ngày 04/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Phàng A S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phàng A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Phàng A S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phàng A S mức án từ 30 đến 33 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Gồm 2,62 gam Heroine Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã gửi toàn bộ làm mẫu giám định, sau khi giám định không hoàn lại nên không đề nghị xem xét xử lý. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bà Nguyễn Thị Kim Ngân là người bào chữa cho bị cáo Phàng A S nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Phàng A S là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo Phàng A S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối

cải; đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng mức hình phạt thể hiện sự khoan dung của Nhà nước cho bị cáo S. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình miễn áp dụng hình phạt bổ sung và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Phàng A S nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N , không bổ sung gì với bản luận cứ bào chữa của người bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Phàng A S thừa nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo Phàng A S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong và lấy mẫu giám định ngày 20/6/2022; Kết luận giám định số: 896/KL-PC09, ngày 28/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Vì vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phàng A S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo Phàng A S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Phàng A S đã đi ngược lại với đường lối chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Vậy hành vi phạm tội của bị cáo Phàng A S cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện N , tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số: 69/2017/HSST ngày 08/9/2017. Ngày 24/11/2019 chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương, đã được xóa án tích. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội. Ngoài hình phạt chính, qua xác minh thì bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó

khẩn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án: Gồm 2,62 gam Heroine, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã gửi toàn bộ làm mẫu giám định, sau khi giám định không hoàn lại nên không đề cập xem xét xử lý.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho S theo lời khai của S do không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan cảnh sát điều tra không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ nên HĐXX không xem xét.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N và luận cứ bào chữa của người bào chữa là phù hợp với quy định của pháp luật nên phiên tòa cần được xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa, bị cáo Phàng A S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Xét thấy gia đình bị cáo Phàng A S thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố Phàng A S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phàng A S 30 (ba mươi) tháng tù, kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam: 19/6/2022.

[2] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016: Bị cáo Phàng A S được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[3] Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo ;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- CQĐT Công an huyện N ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện N ;
- CQTHAHS huyện N ;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện N ;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện N ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Vàng Thị Dưa

